

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **4698** /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2017

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Nam Định;
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 4683/CT-KK&KTT ngày 29/8/2017 của Cục Thuế tỉnh Nam Định và công văn số 8321/CT-PC ngày 28/8/2017 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh về việc hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Về nội dung tương tự, ngày 21/06/2017, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2694/TCT-CS trả lời Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (bản photo công văn kèm theo).

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thuế tỉnh Nam Định biết và hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (để báo cáo);
- Vụ PC - BTC;
- Vụ PC - TCT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, CS (3).

**TI TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



Lưu Đức Huy

Số: 2694 /TCT-CS
V/v thuế GTGT.

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Trả lời công văn số 2904/CV-KTr2 ngày 20/4/2017 của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về hoàn thuế GTGT của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Phương Nam; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 ngày 6/4/2016 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 13 Luật thuế GTGT 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 31/2012/QH13) về các trường hợp hoàn thuế.

Căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 sửa đổi, bổ sung Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/20/2015) về hoàn thuế GTGT.

Tại điểm 3 khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 hướng dẫn về hoàn thuế GTGT như sau:

“3. Hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư

a) Cơ sở kinh doanh đang hoạt động thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ có dự án đầu tư (trừ trường hợp hướng dẫn tại điểm c Khoản 3 Điều này và trừ dự án đầu tư xây dựng nhà để bán hoặc cho thuê mà không hình thành tài sản cố định) cùng tỉnh, thành phố, đang trong giai đoạn đầu tư thì cơ sở kinh doanh thực hiện kê khai riêng đối với dự án đầu tư và phải kết chuyển thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư để bù trừ với việc kê khai thuế GTGT của hoạt động sản xuất kinh doanh đang thực hiện. Số thuế GTGT được kết chuyển của dự án đầu tư tối đa bằng số thuế GTGT phải nộp của hoạt động sản xuất kinh doanh trong kỳ của cơ sở kinh doanh.

...
c) Cơ sở kinh doanh không được hoàn thuế giá trị gia tăng mà được kết chuyển số thuế chưa được khấu trừ của dự án đầu tư theo pháp luật về đầu tư sang kỳ tiếp theo đối với các trường hợp:

...
c.2) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư là dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhưng cơ sở kinh doanh chưa được cấp giấy phép kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh

doanh có điều kiện; chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; chưa có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép đầu tư kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; hoặc chưa đáp ứng được điều kiện để thực hiện đầu tư kinh doanh có điều kiện mà không cần phải có xác nhận, chấp thuận dưới hình thức văn bản theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c.3) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động là dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhưng trong quá trình hoạt động cơ sở kinh doanh bị thu hồi giấy phép kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; bị thu hồi văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đầu tư kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; hoặc trong quá trình hoạt động cơ sở kinh doanh không đáp ứng được điều kiện để thực hiện đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư thì thời điểm không hoàn thuế giá trị gia tăng được tính từ thời điểm cơ sở kinh doanh bị thu hồi một trong các loại giấy tờ nêu trên hoặc từ thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, phát hiện cơ sở kinh doanh không đáp ứng được các điều kiện về đầu tư kinh doanh có điều kiện.”

Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 và Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định như sau:

“Điều 1. Bãi bỏ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ 3 Điểm d Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định như sau:

“- Đối với các tài sản là nhà hỗn hợp vừa dùng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa dùng để bán hoặc cho thuê theo quy định của pháp luật thì doanh nghiệp phải xác định và hạch toán riêng phần giá trị của nhà hỗn hợp theo từng mục đích sử dụng, cụ thể như sau:

Đối với phần giá trị tài sản (diện tích) tòa nhà hỗn hợp dùng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và dùng để cho thuê (trừ trường hợp cho thuê tài chính): doanh nghiệp thực hiện ghi nhận giá trị của phần tài sản (diện tích) là tài sản cố định, quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định theo quy định.

Đối với phần giá trị tài sản (diện tích) trong tòa nhà hỗn hợp dùng để bán thì doanh nghiệp không được hạch toán là tài sản cố định và không được trích khấu hao và theo dõi như một tài sản để bán.

Tiêu thức để xác định giá trị từng loại tài sản và phân bổ khấu hao tài sản đối với từng mục đích sử dụng được căn cứ vào tỷ trọng giá trị của từng phần diện tích theo từng mục đích sử dụng trên giá trị quyết toán công trình; hoặc căn cứ vào diện tích thực tế sử dụng theo từng mục đích sử dụng để hạch toán.

Đối với các doanh nghiệp có nhà hỗn hợp mà không xác định tách riêng được phần giá trị tài sản (diện tích) phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, vừa để bán, để cho thuê thì doanh nghiệp không hạch toán toàn bộ phần giá trị tài sản (diện tích) này là tài sản cố định và không được trích khấu hao theo quy định.

Đối với các tài sản được dùng chung liên quan đến công trình nhà hỗn hợp như sân chơi, đường đi, nhà để xe việc xác định giá trị của từng loại tài sản và giá trị khấu hao các tài sản dùng chung cũng được phân bổ theo tiêu thức để xác định giá trị từng loại tài sản và phân bổ khấu hao nhà hỗn hợp”.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 05 năm 2017 và áp dụng từ năm tài chính 2016.”

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, về nguyên tắc: Cơ sở kinh doanh có dự án đầu tư xây dựng nhà để bán hoặc cho thuê mà không hình thành tài sản cố định của doanh nghiệp được kê khai, khấu trừ thuế GTGT đầu vào nhưng không được hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư.

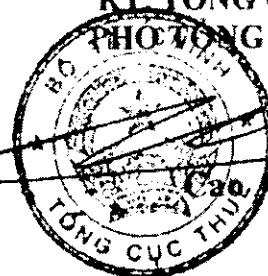
Theo trình bày của Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: trường hợp, doanh nghiệp có dự án đầu tư “Trung tâm Hội nghị triển lãm quốc tế Vũng Tàu” đã được UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1933/QĐ-UBND ngày 19/6/2016. Theo đó, dự án đầu tư điều chỉnh mục tiêu, quy mô đầu tư, tiến độ triển khai dự án: chuyển đổi công năng của Khối B trên cùng diện tích đất 29.304,4 m² từ Văn phòng cho thuê sang thành các căn hộ du lịch để khai thác cho thuê thì Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hướng dẫn doanh nghiệp tự xác định tài sản cố định và tài sản không phải là tài sản cố định theo hướng dẫn tại Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 của Bộ Tài chính. Việc phân bổ hoặc hạch toán riêng các chi phí chung do đơn vị tự xác định và chịu trách nhiệm thực hiện đúng quy định. Cục thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có trách nhiệm căn cứ kê khai của doanh nghiệp, chủ động kiểm tra, rà soát hồ sơ và thực tế kê khai của doanh nghiệp. Trường hợp có căn cứ xác định dự án đầu tư của đơn vị có hình thành tài sản cố định, đã hạch toán đầy đủ thì xử lý theo quy định tại Nghị định số 100/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ và Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/08/2016 của Bộ Tài chính.

Tổng cục Thuế có ý kiến đề Cục Thuế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được biết./.

Nơi nhận: //

- Như trên;
- Vụ PC – BTC;
- Vụ PC, KK - TCT;
- Website Tổng cục Thuế;
- Lưu: VT, CS (3)đ

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



(Handwritten signature)

Cao Anh Tuấn